

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST

Ngày: 08 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ánh;

Ông Hoàng Xuân Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

A; sinh năm: 1978 tại huyện N, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T - Sinh năm: 1945 và bà B - Sinh năm: 1945; vợ là B - Sinh năm: 1975; có 02 con sinh năm 2001 và 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt.

- Bị hại: Ông M - Sinh năm: 1968; trú tại Tổ H, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa (Chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại

1/ Ông T - Sinh năm: 1939 - Trú tại: Tổ H, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa.

2/ Bà H - Sinh năm 1968 - Trú tại: H, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa.

3/ Chị T - Sinh năm 1990 - Trú tại Ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

4/ Chị D - Sinh năm 1999 - Trú tại: Tổ H, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T, chị T, chị D ủy quyền cho bà H (theo văn bản ủy quyền ngày 27/4/2018), có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông N - Sinh năm: 1950 - Trú tại: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa có mặt.

- Người làm chứng

1. Bà Đ - Sinh năm: 1954 - Trú tại: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, có mặt.
2. Ông L - Sinh năm: 1971 - Trú tại: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A có giấy phép lái xe hạng A 1, khoảng 21 giờ 20 phút ngày 16/02/2018, A sử dụng xe mô tô 79N5-7083 đi ngược chiều trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ của Quốc lộ 1A từ nhà ông N (bố vợ A) ở thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa đến hầm M để trú c đêm. Khi đi đến Km 1376+267 Quốc lộ 1A thuộc thôn M, xã T, huyện N, đoạn gần điểm mở của dải phân cách cứng, A điều khiển xe mô tô ra đến giữa làn đường phải (theo hướng Bắc - Nam) thì lúc này có xe mô tô 79N6-8075 do M điều khiển đi theo hướng ngược lại tông vào dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả, M bị thương nặng, đến ngày 17/02/2018 thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 123/GĐHS-TTPY ngày 19/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa, kết luận: Nguyên nhân tử vong của M là do đa chấn thương.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 16/02/2018 tại Km 1376+267 Quốc lộ 1A thuộc thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa được thể hiện tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSVN ngày 11 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo A theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo A. Xử phạt bị cáo A từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 tháng đến 02 (hai) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại M là bà H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan N có mặt nhưng không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Xe mô tô 79N5-7083 và 79N6-8075 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét. Giấy phép lái xe số 560982001265 mang tên A do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/9/2016 đề nghị trả lại cho A.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng L nhưng xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết luận của Kiểm sát viên. Do đó, hành vi của bị cáo A điều khiển xe mô tô biển số 79N5-7083 đi ngược chiều là vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ. Chỉ vì muốn đi làm nhanh hơn mà bị cáo đã lái xe đi ngược chiều nên đã tông vào xe mô tô 79N6-8075 do bị hại M điều khiển đi đúng phần đường quy định làm cho bị hại chết. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm các quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì thế, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Tuy nhiên, xét trong giai đoạn điều tra cũng như thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; sau tai nạn bị cáo đã thăm hỏi, bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 130.000.000đ và được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có việc làm và nơi ở ổn định cho nên cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo, xử bị cáo mức án phù hợp trong khung hình phạt, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định cũng có tác dụng giáo dục.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại M là bà H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan N có mặt nhưng không yêu cầu nên không xét.

[4] Về vật chứng: Xe mô tô 79N5-7083 và 79N6-8075 đã trả lại cho chủ sở hữu nên hội đồng xét xử không xem xét. Giấy phép lái xe số 560982001265 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/9/2016 mang tên A xét trả lại cho A.

[5] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo A 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về vật chứng : Trả lại cho bị cáo A 01 (Một) Giấy phép lái xe số 560982001265 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/9/2016 mang tên A.

- Về án phí: Bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo : Bị cáo ; người đại diện hợp pháp của bị hại ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vạn Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Nguyệt